

BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY X KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

QUY CHẾ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG

*(Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang cấp lần đầu số 1600583588
vào ngày 10/8/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 09/7/2015)*

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6278 0191

Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN AN GIANG

Địa chỉ: 1234 Trần Hưng Đạo, P.Bình Đức, TP.Long Xuyên, tỉnh An Giang

Điện thoại: (84.763) 852393 - 852368

Fax: (84.763) 852202

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, P.Giảng Võ, Q.Ba Đình, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 62762666

Fax: (84-4) 62765666

Hà Nội, tháng 09 năm 2016

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

- 1.1. Quy chế này quy định chi tiết cách thức triển khai việc chào bán theo phương thức chào bán cạnh tranh (chào bán theo phương thức chào giá cạnh tranh) tìm kiếm các nhà đầu tư để thực hiện chào bán toàn bộ số cổ phiếu Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (sau đây gọi là cổ phiếu “AGF”) thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (sau đây gọi tắt là “SCIC” và/hoặc bên “Bên chuyển nhượng”) (và thực hiện giao dịch thỏa thuận thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam hoặc Sàn GDCK trên cơ sở hợp đồng dịch vụ giữa SCIC và Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp”).
- 1.2. Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Cổ phiếu AGF được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở yêu cầu của Bên chuyển nhượng.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. *Chào bán cạnh tranh* là việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại *Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang* cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
- 2.2. *Tổ chức phát hành* là Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (AGF)
- 2.3. *Tổ chức chào bán cổ phần* là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
- 2.4. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* là Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp. SCIC ủy quyền cho Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp thực hiện việc tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang
- 2.5. *Ban tổ chức chào bán cạnh tranh* là tổ chức do Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp thành lập để thực hiện việc chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định
- 2.6. *Nhà đầu tư* là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam/luật nước ngoài, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế

quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam và có nhu cầu mua cổ phần theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

- 2.7. *Giá chào bán dự kiến* là mức giá không thấp hơn giá khởi điểm và mức giá sàn (nếu có) theo quy định tại Điều 4.10 Quy chế này.
- 2.8. *Mức giá sàn* là mức giá thấp nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phiếu AGF trong 01 (một) ngày giao dịch cụ thể;
- 2.9. *Tiền đặt cọc* là một khoản bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức Giá khởi điểm chào bán ($10\% \times \text{tổng số cổ phần đặt mua} \times \text{giá khởi điểm chào bán}$) mà Nhà đầu tư đã đặt cọc trước để đảm bảo quyền tham gia đăng ký mua cổ phần. Khoản tiền này được thanh toán bằng Việt Nam đồng và sẽ không được hưởng lãi.
- 2.10. *Nhà đầu tư trúng giá* là nhà đầu tư đã nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đáp ứng điều kiện, tiêu chí của Quy chế này và được SCIC lựa chọn;
- 2.11. *Giá khởi điểm chào bán* là mức giá quy định tại Điều 4.5 Quy chế này do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước quyết định, là căn cứ để xét, lựa chọn nhà đầu tư trúng giá;
- 2.12. *Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần* là thỏa thuận mua bán bằng văn bản giữa SCIC với các Nhà đầu tư trúng giá; (Mẫu 08).
- 2.13. *Cuộc chào bán cạnh tranh không thành công* là cuộc chào bán không có nhà đầu tư hoặc chỉ có một nhà đầu tư đăng ký mua hợp lệ hoặc các nhà đầu tư không đăng ký mua hết số lượng cổ phần mà SCIC chào bán, hoặc tất cả các nhà đầu tư đều bỏ tiền đặt cọc và không tham gia chào bán cạnh tranh; hoặc tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh dẫn đến việc không được mua cổ phần.

Điều 3: Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1. Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ thông tin về Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động... và các nội dung công bố thông tin khác của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2. Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế và đảm bảo việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3. Cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai....
- 3.4. Chấp nhận rủi ro khi giá cổ phiếu niêm yết tại thời điểm giao dịch có thể tăng cao hơn mức giá đặt mua do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của

doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật,... Trong trường hợp này, các nhà đầu tư sẽ phải đặt mua theo mức giá sàn tại ngày giao dịch.

- 3.5. Cam kết đã tìm hiểu và nhận thức đầy đủ các nội dung về nguyên tắc chào bán cạnh tranh và những rủi ro có thể xảy ra khi cơ quan quản lý nhà nước không chấp thuận phương thức giao dịch, yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ giao dịch.
- 3.6. Cam kết trong trường hợp nhà đầu tư thuộc đối tượng phải chào mua công khai theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, nhà đầu tư phải báo cáo Ban tổ chức chào bán cạnh tranh và thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.7. Cam kết trong trường hợp tổ chức, cá nhân là cổ đông nội bộ trước khi mua cổ phiếu hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- 3.8. Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 88/2009/QĐ-TTg ngày 18/06/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam và Điều 5 Thông tư số 131/2010/TT-BTC ngày 06/09/2010 hướng dẫn thực hiện Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong các doanh nghiệp Việt Nam.
- 3.9. Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một cá nhân/tổ chức khác khi đăng ký và tham dự chào giá cạnh tranh.
- 3.10. Cam kết mỗi cá nhân đã đại diện (theo pháp luật hoặc ủy quyền) của tổ chức/cá nhân khác khi đăng ký và tham dự chào bán cạnh tranh sẽ không được tham gia cuộc chào bán cạnh tranh này với tư cách nhà đầu tư cá nhân độc lập.
- 3.11. Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4: Quy định về đợt chào bán

- 4.1 Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang (Mã giao dịch: AGF)
- 4.2 Số lượng cổ phần chào bán : 2.316.892 cổ phần
- 4.3 Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông
- 4.4 Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.5 Giá khởi điểm chào bán : 28.100 đồng/cổ phần
- 4.6 Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, tổ chức được đăng ký mua tối thiểu là: 20.000 cổ phần.
- 4.7 Bước khối lượng: 100 cổ phần.
- 4.8 Bước giá: 100 đồng
- 4.9 Số mức giá: Nhà đầu tư được phép ghi tối đa 01 (một) mức giá vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Tổng khối lượng tương ứng với mức giá phải bằng tổng khối lượng cổ phần nhà đầu tư đăng ký mua. Các mức giá phải là bội số của 100 đồng.
- 4.10 Giá chào bán dự kiến: không thấp hơn 28.100 đồng/cổ phần (Bằng chữ: Hai mươi tám ngàn một trăm đồng một cổ phần) và Mức giá sàn tại ngày ký Hợp đồng chuyển nhượng
- 4.11 Tiền đặt cọc: Bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá 28.100 đồng/01 cổ phần.
- 4.12 Số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5: Công bố thông tin

Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh trên các phương tiện sau:

- 5.1. Công bố từ ngày 19/09/2016 trên 03 (ba) số liên tiếp của **báo Trung ương** (Phát hành toàn quốc), báo địa phương.
- 5.2. Website của Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp
- 5.3. SCIC phối hợp công bố thông tin trên website của SCIC: www.scic.vn

Điều 6: Đối tượng và điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

- 6.1. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham dự chào bán cạnh tranh:

- Đối với Nhà đầu tư trong nước:

- ✓ Đối với cá nhân: Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- ✓ Đối với tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
- *Đối với nhà đầu tư nước ngoài:* ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải thỏa mãn tỷ lệ tối đa được phép mua theo quy định của pháp luật Việt Nam. Đồng thời nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- *Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:* trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- **Các đối tượng sau** không được tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang:
 - ✓ Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh
 - ✓ Thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh
 - ✓ Công ty con của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp.
 - ✓ Công ty có cùng công ty mẹ với Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang theo Khoản 2 Điều 189 Luật Doanh nghiệp.

6.2. Điều kiện tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư thuộc đối tượng quy định tại Điều 6.1 Quy chế này được đăng ký tham gia mua cổ phần khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Nhà đầu tư nộp tiền cọc theo Quy chế và tuân thủ toàn bộ Quy chế này;
- Có *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* theo đúng mẫu và nộp *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu chứng minh đủ điều kiện tại Điều 7.3 của Quy chế này đúng thời hạn quy định.
- Mỗi nhà đầu tư tham gia dự đợt chào bán cạnh tranh chỉ được phép nộp duy nhất 01 (một) *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* trong một đợt tổ chức chào bán cạnh tranh.
- Nhà đầu tư thuộc đối tượng chào mua công khai phải thực hiện chào mua công khai theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Nhà đầu tư phải có tài khoản chứng khoán được mở tại công ty chứng khoán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 7: Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

- 7.1 Nhà đầu tư nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh theo địa điểm nêu tại Khoản 4 của Điều này hoặc trực tiếp in theo mẫu đính kèm (*Mẫu 01 – Nhà đầu tư trong nước hoặc Mẫu 02 – Nhà đầu tư nước ngoài*).
- 7.2 **Nộp tiền đặt cọc:** Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
- Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số Tài khoản: 0011002550081 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch
 - Nội dung: Họ và tên/tên tổ chức, Số CMND hoặc số Hộ chiếu/Số ĐKKD (ngày cấp và nơi cấp); Nộp tiền đặt cọc mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần XNK Thủy sản An Giang (*ghi rõ số lượng và tên cổ phần đăng ký mua*).
- 7.3 **Nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh:** Nhà đầu tư điền đầy đủ, rõ ràng thông tin vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải nộp kèm các giấy tờ sau:
- **Đối với cá nhân trong nước**
 - Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu đính kèm Quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
 - **Đối với tổ chức trong nước**
 - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
 - Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.
 - **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài**
 - Bản sao hợp lệ hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.
 - Giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.
 - Giấy uỷ quyền (nếu có);
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

7.4 Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc:

- *Thời gian làm thủ tục đăng ký:* Nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký và đặt cọc để đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh từ: 08h30 ngày 19/09/2016 đến 09h00 ngày 10 /10/2016
 - *Địa điểm làm thủ tục và nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh:*
- Trụ sở chính: Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
- Địa điểm: Tầng 5, Tòa nhà Artex, 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: (04) 6276 2666 Fax: (04) 6276 5666
 - Tại website: www.agriseco.com.vn
- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
- Địa điểm: Lầu 2, Số 2A Phó Đức Chính, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Điện thoại: (08) 3821 6362 Fax: (08) 3821 6361

7.5 Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia chào giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký tại Điều 7.4 Quy chế này. Trường hợp hủy đăng ký chào giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy tham gia chào giá gửi Tổ chức thực hiện chào giá cạnh tranh theo mẫu quy định ban hành kèm Quy chế này (*Mẫu 04*)

Điều 8: Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

- 8.1 Sau khi nhận *Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh* cùng các tài liệu liên quan và kiểm tra tính hợp lệ của các tài liệu này, số tiền đặt cọc đã nộp theo quy định, *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh* sẽ cấp cho Nhà đầu tư *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*.
- 8.2 Nhà đầu tư tự điền *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*. *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ là:
- Phiếu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định;
 - Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát;
 - Phiếu ghi một mức giá duy nhất; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.
 - Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
 - *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- 8.3. Trường hợp nhà đầu tư mất *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hoặc *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải làm Đơn đề nghị Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh (nơi đăng ký tham gia) cấp lại *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* mới trước ít nhất

30 phút trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ được xác định là không còn giá trị.

8.4. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng địa điểm và thời hạn quy định tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh như sau:

- Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* trực tiếp vào thùng phiếu được niêm phong:

Tại:

- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Thời gian nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh: **Trước 09h00 ngày 11/10/2016**

Địa điểm: Lầu 2, Số 2A Phó Đức Chính, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Thời gian bỏ phiếu từ: 08h30 ngày 19/09/2016 đến 09h00 ngày 11/10/2016
- Đối với nhà đầu tư nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* bằng thư đảm bảo qua đường bưu điện:
 - Ngoài bao thư nhà đầu tư ghi rõ “*Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang*” cùng với tên và mã số nhà đầu tư.
Địa chỉ gửi thư: Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: Lầu 2, Số 2A Phó Đức Chính, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* chỉ được chấp nhận khi thư bảo đảm của nhà đầu tư được bưu điện chuyển đến địa chỉ trên chậm nhất trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh một (01) ngày, cụ thể, trước 09h00 ngày 10/10/2016
 - Thời điểm nhận *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* được tính là thời điểm Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.
 - Nhà đầu tư không được phép sửa đổi và rút, hủy *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* đã nộp.
 - Những *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* nộp đúng hạn sẽ được Công ty cổ phần chứng khoán Y tiếp nhận và quản lý theo nguyên trạng niêm phong.

Điều 9: Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc chào bán cạnh tranh

9.1. Hết thời hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ kiểm tra, chốt danh sách nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia chào giá cạnh tranh và công bố thông tin trên trang web: www.agriseco.com.vn

- Số lượng nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
- Tổng số lượng cổ phiếu được đăng ký mua.

- 9.2. Phiên chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất *hai (02)* nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự và tổng số lượng cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua tối thiểu bằng tổng số lượng cổ phần SCIC chào bán.
- 9.3. Trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư hoặc chỉ có một nhà đầu tư đăng ký mua **hợp lệ** hoặc các nhà đầu tư không đăng ký mua hết số lượng cổ phần mà SCIC chào bán, hoặc tất cả các nhà đầu tư đều bỏ tiền đặt cọc và không tham gia chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ không tổ chức chào bán và sẽ thông báo cho nhà đầu tư và SCIC về việc không tổ chức chào bán này.

Điều 10: Tổ chức phiên chào bán và xác định kết quả

10.1. Thời gian và địa điểm tổ chức phiên chào bán:

- Thời gian bắt đầu: 09h30 ngày 11/10/2016 (*Ngày T - ngày làm việc kế tiếp ngày kết thúc thời hạn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh*)
- Địa điểm: Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
- Địa điểm: Lầu 2, Số 2A Phó Đức Chính, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

10.2. Đối tượng tham dự cuộc chào bán cạnh tranh: Chỉ những nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia, Ban tổ chức chào bán, đại diện Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp và đại diện SCIC tham gia giám sát mới được vào phòng tổ chức phiên chào bán. Các nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền hợp lệ của nhà đầu tư phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu (hoặc giấy tờ tùy thân hợp lệ khác), trường hợp nhận ủy quyền phải có giấy ủy quyền theo mẫu đính kèm Quy chế chào bán hoặc theo quy định pháp luật mới được làm thủ tục vào phòng tổ chức chào bán.

10.3. Tại thời điểm bắt đầu mở hồ sơ phiên chào bán cạnh tranh, đại diện Ban tổ chức chào bán cạnh tranh tiến hành mở, kiểm tra tính hợp lệ của từng *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* và lập Biên bản xác định tổng số Phiếu thu vào, sự hợp lệ ban đầu của từng Phiếu theo quy định tại quy chế này, đồng thời ghi nhận một số thông tin chính sau: tên nhà đầu tư, số lượng đăng ký mua ...;

10.4. Nhập *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*

Đến thời điểm mở hồ sơ chào bán cạnh tranh, Ban tổ chức chào bán cạnh tranh kiểm tra tính hợp lệ của hòm phiếu (trong suốt và được niêm phong) và các *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh*, chuyển cho công ty chứng khoán nhập thông tin trên *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ của nhà đầu tư vào phần mềm để xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo nguyên tắc đã xác định trước sự chứng kiến của các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh và đại diện tham gia giám sát của SCIC (nếu có).

10.5. Kết quả chào bán được xác định theo nguyên tắc như sau:

- Giá bán cổ phần được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đủ số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm. Những nhà đầu tư trả giá cao (ưu tiên về giá) sẽ được ưu tiên mua trước cổ phần trên cơ sở số lượng cổ phần đăng ký mua tại mức giá này và số lượng cổ phần được chào bán. Trường hợp số lượng cổ phần đăng

ký mua với mức giá cao nhất ít hơn số lượng cổ phần chào bán, thì số cổ phần còn lại sau khi đã bán đủ số lượng cổ phần đặt mua cao nhất sẽ được bán tiếp cho người có mức giá đặt mua liền kề. Nếu số lượng cổ phần chào bán vẫn còn, thì tiếp tục thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng không thấp hơn mức giá khởi điểm.

- Đối với trường hợp có nhiều hơn 01 nhà đầu tư trả giá cao nhất bằng nhau và đăng ký mua hết khối lượng chào bán thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Tại mức giá đặt mua thành công thấp nhất, trường hợp các nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thầu thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Trường hợp cổ phần chia theo tỷ lệ tại mức giá tranh chấp (giá bằng nhau) bị lẻ đến hàng đơn vị, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh sẽ giảm số cổ phần lẻ đến hàng đơn vị của những nhà đầu tư có số lượng đặt mua ít để dồn vào cho nhà đầu tư có số lượng đặt mua cao nhất (ưu tiên số lượng) trong số những người đặt mua tại mức giá tranh chấp. Trường hợp có nhiều nhà đầu tư cùng có khối lượng đặt mua lớn như nhau, thì số lượng cổ phần lẻ dồn gộp sẽ được phân phối cho nhà đầu tư có mã số đầu tư nhỏ nhất (ưu tiên thời gian).
- Nhà đầu tư đặt mua cổ phần và trúng theo giá nào thì phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá đó.
- Kết quả chào bán cạnh tranh được ghi vào Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh có chữ ký của thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh và đại diện nhà đầu tư có mặt hoặc người chứng kiến (nếu có) ngay tại buổi chào bán cạnh tranh.

Điều 11: Thông báo kết quả chào bán cho nhà đầu tư

11.1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh có trách nhiệm:

- Gửi kết quả chào bán cho các nhà đầu tư ngay sau khi kết thúc phiên chào bán.

- Đăng thông báo kết quả chào bán trên website của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh (www.agriseco.com.vn) trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên chào bán.
- 11.2. Thông báo kết quả chào bán cho nhà đầu tư bao gồm các nội dung sau: số lượng cổ phần được quyền mua và mức giá mua phải thanh toán, thời hạn nộp tiền đối với nhà đầu tư trúng giá hoặc nhận lại tiền đặt cọc nếu không được mua cổ phần theo kết quả đấu giá

Điều 12: Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

- 12.1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cung cấp, SCIC và nhà đầu tư trúng giá sẽ ký kết hợp đồng chuyển nhượng cổ phần (Mẫu 08).
- 12.2. Thời gian ký kết Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần: tại ngày kết quả phiên chào bán cạnh tranh được công bố.
- 12.3. Giá bán là mức giá nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh. Trường hợp mức giá nhà đầu tư trúng giá theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thấp hơn giá sàn của cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang giao dịch trên SGDCK TP Hồ Chí Minh tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần thì mức giá bán sẽ là giá sàn của cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang giao dịch trên SGDCK TP Hồ Chí Minh tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.
- 12.4. Trường hợp mức giá trúng xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh nằm **ngoài** biên độ dao động giá trên thị trường tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần:
 - ✓ Nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán số tiền mua cổ phần còn lại trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần.
 - ✓ Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản sau:
 - Tên tài khoản : Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
 - Số tài khoản : 0011002550081 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam
 - Nội dung: Nội dung nộp tiền/chuyển tiền ghi rõ: "Họ và tên/tên tổ chức, Số CMT/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp); Thanh toán tiền mua ... cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang".
 - ✓ Sau khi nhận đủ 100% tổng giá trị Hợp đồng, căn cứ quy định hiện hành, Nhà đầu tư trúng giá phối hợp với SCIC để thực hiện thủ tục chuyển đổi sở hữu qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- 12.5. Trường hợp mức giá trúng xác định theo kết quả chào bán cạnh tranh nằm **trong** biên độ dao động giá trên thị trường tại ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, SCIC sẽ phối hợp với nhà đầu tư thực hiện giao dịch thỏa thuận qua SGDCK TP Hồ Chí Minh theo quy chế giao dịch của SGDCK TP Hồ Chí Minh trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký hợp

đồng chuyển nhượng cổ phần. Khoản đặt cọc sẽ được hoàn trả lại cho nhà đầu tư sau khi hai bên hoàn tất giao dịch thỏa thuận qua SGDCK TP Hồ Chí Minh.

Điều 13: Các trường hợp vi phạm

Nhà đầu tư vi phạm một trong số các điều kiện nêu dưới đây sẽ bị loại và không được nhận lại tiền đặt cọc:

- 13.1. Các trường hợp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* không đáp ứng các điều kiện về *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* hợp lệ quy định tại Điều 8.2 Quy chế này.
- 13.2. Nhà đầu tư có tên trong hai hoặc nhiều *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* với tư cách là Nhà đầu tư trừ trường hợp quy định tại Điều 3.9 Quy chế này.
- 13.3. Không nộp hoặc nộp *Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh* không đúng thời gian quy định tại Điều 8.4 Quy chế này.
- 13.4. Nhà đầu tư không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán đúng thời gian quy định.
- 13.5. Hủy đăng ký tham gia chào giá cạnh tranh không đúng thời hạn quy định tại Điều 7.5 Quy chế này
- 13.6. Không thực hiện giao dịch thỏa thuận qua SGDCK TP Hồ Chí Minh/sàn UPCOM theo quy định tại Điều 12.5 Quy chế này.
- 13.7. Không thực hiện ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo quy định Khoản 12.2 Điều 12 Quy chế này
- 13.8. Các trường hợp vi phạm khác sẽ được SCIC xem xét và xử lý tùy theo mức độ vi phạm cụ thể.

Điều 14: Xử lý tiền đặt cọc

- 14.1. Các trường hợp nhà đầu tư được hoàn trả lại tiền cọc:
 - Nhà đầu tư đã tham dự chào bán cạnh tranh nhưng không được mua cổ phần và không vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh
 - Nhà đầu tư trúng giá chào bán cạnh tranh nhưng thực hiện theo hình thức giao dịch thỏa thuận tại SGDCK TP Hồ Chí Minh.
 - Cuộc chào bán cạnh tranh bị yêu cầu dừng hoặc hủy bỏ theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 3.5 Quy chế này
 - Nhà đầu tư hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn cho phép được quy định tại Điều 7.5 Quy chế này
 - Cuộc chào bán cạnh tranh không được tổ chức theo quy định tại Điều 9.3 Quy chế này trừ trường hợp tất cả các nhà đầu tư bỏ tiền đặt cọc không tham gia chào bán cạnh tranh.
- 14.2. Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp có trách nhiệm lập Bảng kê danh sách các nhà đầu tư được nhận lại tiền đặt cọc kèm theo công văn đề nghị SCIC chuyển trả tiền cho nhà đầu tư (trong đó ghi rõ danh sách họ và tên cá nhân/ tên tổ chức nhận lại tiền đặt cọc, số CMT/Số ĐKKD, số tài khoản nhận lại tiền đặt cọc, tên ngân hàng, tên chi nhánh/sở giao dịch

ngân hàng).

- 14.3. Căn cứ Công văn đề nghị hoàn trả tiền đặt cọc của Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp, SCIC làm thủ tục hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư.
- 14.4. Những trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 13 sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc cho toàn bộ hoặc một phần cổ phiếu đã đăng ký mua tương ứng bị vi phạm.

Điều 15: Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước

- 15.1. Quyết định giá khởi điểm chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.
- 15.2. Cử đại diện tham gia giám sát cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần. Đại diện của SCIC tham gia giám sát buổi chào bán cạnh tranh có quyền trình bày ý kiến về trình tự, thủ tục tổ chức chào bán cạnh tranh và các vấn đề phát sinh tại cuộc chào bán cạnh tranh, không ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh và các văn bản có liên quan.
- 15.3. Có quyền từ chối chuyển nhượng cổ phần nếu nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang thuộc đối tượng phải thực hiện chào mua công khai theo quy định tại Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12, nhưng không thực hiện nghĩa vụ chào mua công khai theo quy định hiện hành của pháp luật.
- 15.4. Phối hợp với Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp đăng tải thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần lên website của SCIC các nội dung sau:
 - Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần thuộc sở hữu của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;
 - Các thông tin, tài liệu khác liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 15.5. Ký kết Hợp đồng chuyển nhượng và thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư trúng giá sau khi các Nhà đầu tư trúng giá đã nộp tiền mua hết toàn bộ số cổ phần trúng giá. Trường hợp nhà đầu tư trúng giá không tuân thủ theo Điều 17.5, SCIC sẽ được quyền từ chối ký kết Hợp đồng cũng như thực hiện các công việc để chuyển nhượng cổ phần.
- 15.6. Trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.
- 15.7. Quyết định trong trường hợp có thành viên Ban tổ chức chào bán cạnh tranh không ký vào biên bản xác nhận kết quả chào bán cạnh tranh.
- 15.8. Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần.
- 15.9. Quyết định tuyên bố hủy kết quả chào bán cạnh tranh nếu xác định có yếu tố ảnh hưởng đến tính công khai, minh bạch của buổi chào bán cạnh tranh.

Điều 16: Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

- 16.1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định.
- 16.2. Thống nhất với SCIC về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh theo đúng quy

định.

- 16.3. Thực hiện công bố thông tin về phiên chào bán cạnh tranh nêu tại Điều 5.
- 16.4. Cung cấp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
- 16.5. Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan.
- 16.6. Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện đầy đủ thủ tục hồ sơ theo quy định tại Quy chế này sau khi thực hiện công bố thông tin.
- 16.7. Xác nhận số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo bằng văn bản và đảm bảo SCIC nhận được thông báo này trước thời điểm tổ chức phiên chào bán cạnh tranh.
- 16.8. Chịu trách nhiệm rà soát thủ tục đăng ký của nhà đầu tư đảm bảo nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh phải thuộc đối tượng và đủ điều kiện theo quy định.
- 16.9. Trường hợp phát hiện có những trường hợp ủy quyền không đúng quy định tại Quy chế này, Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp phải có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư làm thủ tục hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trước thời điểm hết hạn đăng ký và đăng ký lại đúng theo quy định nếu nhà đầu tư vi phạm quy định.
- 16.10. Không nhận đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư nếu nhà đầu tư thuộc trường hợp chào mua công khai nhưng không thực hiện đúng thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 16.11. Chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh bao gồm chi phí tổ chức chào bán cạnh tranh lại, bồi thường thiệt hại cho các nhà đầu tư khác (nếu có) trong trường hợp cho phép nhà đầu tư không thuộc đối tượng và không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh hoặc nhà đầu tư vi phạm quy định về ủy quyền sau thời điểm hết hạn đăng ký.
- 16.12. Tổ chức thực hiện phiên mở Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư.
- 16.13. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư.
- 16.14. Thông báo và hướng dẫn các nhà đầu tư trúng giá thanh toán tiền mua cổ phần theo kết quả chào bán cạnh tranh, lập danh sách và chuyển cho SCIC để thực hiện hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.
- 16.15. Chuyển giao Biên bản kết quả chào bán cạnh tranh cho Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.
- 16.16. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện SCIC.
- 16.17. Hướng dẫn cho các nhà đầu tư liên quan và có nhu cầu về các quy định chào bán cạnh tranh.
- Thông báo công khai trên website của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh về các thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh trước ngày mở hồ sơ chào bán cạnh tranh 20 (hai mươi) ngày.

- Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 17: Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần

- 17.1. Điền Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và cung cấp các giấy tờ liên quan theo quy định tại Điều 7 Quy chế này và nộp cho Ban tổ chức chào bán cạnh tranh.
- 17.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm chào bán vào tài khoản của SCIC theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.
- 17.3. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo đúng quy định tại Quy chế này.
- 17.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.
- 17.5. Nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh thuộc các trường hợp phải chào mua công khai phải tuân thủ các quy định về chào mua công khai quy định tại Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán số 62/2010/QH12 và/hoặc các quy định về công bố thông tin giao dịch của cổ đông liên quan theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.
- 17.6. Tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 18: Trách nhiệm và quyền hạn của Ban tổ chức chào bán cạnh tranh

- 18.1. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá trước ngày mở hồ sơ chào bán cạnh tranh 20 (hai mươi) ngày.
- 18.2. Tổ chức và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế này và của pháp luật hiện hành.
- 18.3. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
- 18.4. Hoàn tất biên bản chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này; Thành viên của Ban tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm ký vào biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh. Trong trường hợp có thành viên không ký vào biên bản, thành viên đó phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường mọi thiệt hại phát sinh trực tiếp và gián tiếp từ việc không ký biên bản này.
- 18.5. Quyết định và công bố các trường hợp vi phạm, các trường hợp tham dự chào bán cạnh tranh không hợp lệ theo quy định tại Quy chế này và văn bản hướng dẫn của Nhà nước, để đảm bảo cho cuộc chào bán được thành công trên cơ sở công khai và minh bạch.
- 18.6. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác theo quy định tại Quy chế này.
- 18.7. Quyết định các vấn đề phát sinh nằm ngoài quy định tại Quy chế này sau khi có ý kiến của đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Điều 19: Các quy định khác

- 19.1. Mọi thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong thời gian chào bán cạnh tranh. SCIC và Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của Nhà đầu tư sau khi buổi tổ chức chào bán cạnh tranh kết thúc.
- 19.2. SCIC và Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán.

Điều 20: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

PHAN VĂN TUẤN

MẪU 01

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của
Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH
(Đối với nhà đầu tư trong nước)

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang:.....%

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang:.....%

Số tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

Mở tại:

Tài khoản chứng khoán số:..... Mở tại:

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CMND/Hộ chiếu (của người được ủy quyền): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tôi/chúng tôi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang được chào bán của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, cụ thể như sau:

- Số cổ phần đăng ký mua:cổ phần (Bằng chữ:..... cổ phần).
- Số tiền đặt cọc đã nộp: đồng (Bằng chữ:..... đồng), tương ứng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm (..... đồng/cổ phần).

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Các thông tin của Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.

- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung công bố thông tin khác liên quan đến Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang cũng như Quy chế chào bán cạnh tranh để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang và tự nguyện tham dự chào bán cạnh tranh do Quý Cơ quan tổ chức.
- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh và kết quả chào bán cạnh tranh do Quý Cơ quan công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ

Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Mẫu 02

(Ban hành kèm theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của
Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN
(Đối với nhà đầu tư nước ngoài)

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức, cá nhân (nước ngoài) tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):

Tên giao dịch và Số ĐKKD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tỷ lệ cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang:.....%

.....(Là/Không phải là) cổ đông nội bộ của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang

Tỷ lệ cổ phiếu mà người có liên quan đang nắm giữ tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang:.....%

Số tài khoản của Tổ chức, cá nhân sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:

Mở tại (các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam):

Tài khoản chứng khoán số:..... Mở tại:.....

Tên người đại diện (đối với Tổ chức):

Số CMND/Hộ chiếu (của người đại diện): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tên người được ủy quyền (nếu có):

Số CMND/Hộ chiếu (của người được ủy quyền): Ngày cấp: Nơi cấp:

Tôi/chúng tôi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang được chào bán của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, cụ thể như sau:

- Số cổ phần đăng ký mua: cổ phần (Bằng chữ: cổ phần).
- Số tiền đặt cọc đã nộp: đồng (Bằng chữ: đồng), tương ứng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm đồng/cổ phần).

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Các thông tin của Tôi/Chúng tôi cung cấp nêu trên là hoàn toàn chính xác và trung thực.
- Tôi/Chúng tôi đã đọc và hiểu đầy đủ, rõ ràng nội dung các thông tin về Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: bản Công bố thông tin, Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,... và các nội dung công bố thông tin khác liên quan đến Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang cũng như

Quy chế chào bán cạnh tranh để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần. Tôi/Chúng tôi đồng ý với toàn bộ các nội dung của Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang và tự nguyện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh do Quý Cơ quan tổ chức.

- Tôi/Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh và kết quả chào bán cạnh tranh do Quý Cơ quan công bố và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

**Xác nhận của tổ chức cung ứng
dịch vụ thanh toán nơi mở tài khoản**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ
Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

Mẫu 03

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức/cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:..... **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**

Mã số nhà đầu tư:

Số tài khoản sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:..... **Mở tại:**

Tài khoản chứng khoán số:..... **Mở tại:**.....

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Sau khi nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang ngày/...../....., tôi/chúng tôi đề nghị Công ty Chứng khoán Ngân hàng Nông Nghiệp đồng ý cho tôi/chúng tôi thay đổi nội dung Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang như sau:

1.

2.

3.

4.

Trân trọng cảm ơn!

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

Chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Mẫu số 04

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....**Ngày cấp:**.....**Nơi cấp:**.....

.....

Địa chỉ trụ sở kinh doanh /Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại:.....**Fax:**.....

Số tài khoản sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc:**Mở tại:**

Tài khoản chứng khoán số:.....**Mở tại:**.....

Chúng tôi/Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang tại

.....vào ngày

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang với lý do:.....

.....

.....

.....

Chúng tôi/Tôi xin chân thành cảm ơn./.

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức))

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức/cá nhân:
Số CMND/Số Hộ chiếu/Số ĐKKD: **Ngày cấp:** **Nơi cấp:**
Mã số nhà đầu tư:
Địa chỉ liên lạc:
Điện thoại:
Số tài khoản sử dụng để nhận lại tiền đặt cọc: **Mở tại:**
Tài khoản chứng khoán số: **Mở tại:**
Ngày...../...../....., tôi/chúng tôi đã nộp đơn đăng ký tham chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang
Với số lượng:
(Viết bằng chữ:.....)
Và đã đặt cọc số tiền:
(Viết bằng chữ:.....)
tương đương 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký tính theo giá khởi điểm (..... đồng/cổ phần).
Tại
Nay tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

☐ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này).

☐ Mất phiếu tham dự đã cấp.

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của tôi thì tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Cá nhân/ Tổ chức

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Phần dành cho Tổ chức chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của khách hàng:

Số CMND/Số Hộ chiếu/Số ĐKKD..... vào lúc giờ ngày...../...../.....

Nhân viên giao dịch

Kiểm soát

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:.....

Người đại diện:

CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang được tổ chức vào ngày...../...../....., nay tôi/chúng tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):

CMND/Hộ chiếu:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi/chúng tôi tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham dự chào bán cạnh tranh).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham dự chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham dự phiên chào bán cạnh tranh.
3. Ký Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần theo Quy chế chào bán cạnh tranh (trong trường hợp trúng giá).

Ông (Bà)có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

CÓ THẨM QUYỀN

(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)

Mẫu số 07
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

Mã số:.....(Do Ban tổ chức cấp)

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Công ty chứng khoán Ngân hàng Nông nghiệp

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại: Fax: Email (nếu có):.....

Số Tài khoản tiền mặt:..... Mở tại:.....

Số cổ phần đăng ký mua:cổ phần

(Bằng chữ:cổ phần).

Giá khởi điểm: đồng/cp

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh:

Số tiền đặt cọc đã nộp:.....

(Bằng chữ.....)

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang, tôi/chúng tôi đồng ý mua cổ phần đã đăng ký ở trên với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua (VND/ 1 cổ phần)		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	

**Tên tổ chức, cá nhân tham gia chào bán
cạnh tranh**

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Mẫu số 08

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 03/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua.
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC);
- Căn cứ Nghị định 57/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Căn cứ Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang;
- Căn cứ Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang ngày / / 20.....;
- Theo nhu cầu và thỏa thuận của các bên.

Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần này (sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) được lập và ký kết ngày... / / 20.... giữa các bên gồm:

I. BÊN CHUYỂN NHƯỢNG: (gọi tắt là “Bên A**”)**

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên số: 0101992921 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/07/2010.
- Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (04) 3824 0703 Fax: (04) 6278 0136
- Tài khoản:
- Đại diện: Chức vụ:

II. BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG: (gọi tắt là “Bên B**”)**

- Họ và tên/Tên tổ chức:

- Số CMND/ĐKKD số:.....do.....cấp ngày.....
- Địa chỉ:
- Điện thoại liên hệ:.....
- Tên tài khoản giao dịch chứng khoán:
- Số tài khoản giao dịch chứng khoán:
- Mở tại:

Sau khi thỏa thuận, các bên cùng thống nhất ký kết Hợp đồng này với các điều kiện và điều khoản như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng của Hợp đồng:

Theo hợp đồng này, Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua cổ phần của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang thuộc quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Bên A với những đặc điểm về cổ phần mua bán như sau:

- Tên công ty mà Bên A có cổ phiếu chào bán: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Nơi đăng ký giao dịch cổ phiếu: HOSE

(Sau đây gọi tắt là “**Cổ phần**”)

Điều 2. Số lượng cổ phần, mức giá chuyển nhượng, số tiền thanh toán còn lại

1. Tổng số cổ phần mua bán: cổ phần
2. Giá bán: đồng/cổ phần (Bằng chữ:)
3. Tổng giá trị Hợp đồng: đồng (Bằng chữ:)
4. Số tiền thanh toán:
 - Số tiền đã đặt cọc: đồng
 - Số tiền thanh toán còn lại: đồng.(Bằng chữ:)

Điều 3. Thanh toán tiền mua cổ phần

1. Trong trường hợp mức giá mua nằm ngoài biên độ dao động giá: Bên B sẽ thanh toán cho Bên A số tiền thanh toán còn lại theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 bằng cách chuyển trực tiếp vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo số tài khoản được ghi tại mục I Hợp đồng này trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày.....(ngày ký hợp đồng chuyển nhượng). Theo đó, Bên B có trách nhiệm điền đầy đủ thông tin cho mục đích thanh toán như ghi rõ số lượng cổ phần đăng ký mua, mức giá đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy

sản An Giang theo Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của Bên B, hoặc theo mức giá sàn/giá trần của cổ phiếu giao dịch tại SGDCK vào ngày ký hợp đồng chuyển nhượng nếu mức giá sàn cao hơn.

2. Trong trường hợp mức giá mua nằm trong biên độ dao động giá: Bên A có trách nhiệm thực hiện các thủ tục để đặt lệnh bán thỏa thuận cho Bên B theo mức giá bán ghi tại Khoản 2 Điều 2. Bên B có trách nhiệm hoàn thiện các điều kiện và thủ tục để có thể đặt lệnh mua thỏa thuận theo mức giá bán ghi tại Khoản 2 Điều 2. Thời gian thực hiện giao dịch: trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần. Sau khi thực hiện giao dịch thỏa thuận qua SGDCK thành công, Bên A có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc mua cổ phần cho Bên B theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang.
3. Khoản tiền mua cổ phần theo quy định tại Điều 2 của Hợp đồng này không bao gồm phí chuyển nhượng cổ phần theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước áp dụng cho bên bán như Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nếu có). Bên A có trách nhiệm chủ động thanh toán các khoản phí phát sinh này (nếu có).

Điều 4. Chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần

1. Bên A có trách nhiệm thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần nêu trên theo quy định pháp luật để chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phần mua bán quy định tại khoản 1 Điều 2 của Hợp đồng này cho Bên B;
2. Mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đã phát sinh trước thời điểm Bên B thanh toán đầy đủ toàn bộ khoản tiền mua cổ phần cho Bên A sẽ do Bên A hưởng và có trách nhiệm thực hiện.
3. Kể từ thời điểm Bên B thanh toán toàn bộ khoản tiền mua cổ phần theo hợp đồng này và các chi phí liên quan khác (nếu có) cho Bên A và Bên A đã nhận được toàn bộ khoản tiền bán cổ phần theo Hợp đồng này thì mọi quyền và nghĩa vụ liên quan đến số cổ phần chuyển nhượng đó sẽ do Bên B hưởng và có trách nhiệm thực hiện.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đầy đủ thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định về chuyển nhượng cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang theo quy định của pháp luật cho Bên B;
2. Được quyền yêu cầu Bên B thanh toán tiền mua số cổ phần theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
3. Có quyền chấm dứt Hợp đồng này mà không phải bồi thường cho Bên B bất cứ một khoản chi phí nào và không phải hoàn trả lại số tiền mà Bên B đã đặt cọc tại khoản 4 Điều 2, nếu Bên B không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán đúng thời gian theo quy định tại khoản 1 Điều 3 hoặc/và vi phạm các thỏa thuận khác tại Hợp đồng này;

4. Bên A cam kết số cổ phần chuyển nhượng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không thuộc đối tượng của bất kỳ tranh chấp, giao dịch cầm cố, thế chấp nào hoặc của bất kỳ giao dịch đảm bảo hoặc đang là tài sản bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào khác. Bên A sẽ hoàn trả lại cho Bên B số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần nếu Bên A vi phạm cam kết này.
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn khoản tiền mua cổ phần và các chi phí có liên quan khác theo quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này;
2. Chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí chuyển nhượng cổ phần và các chi phí khác (nếu có) liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần theo quy định;
3. Yêu cầu Bên A thực hiện đầy đủ các công việc liên quan đến việc thực hiện các thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu cổ phần SCIC tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Thủy sản An Giang và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này;
4. Phối hợp với Bên A thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phần (nếu Bên A yêu cầu);
5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

Điều 7. Điều khoản ngoại trừ

Trong trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không chấp thuận giao dịch chuyển nhượng cổ phần này, Bên A không bị coi là vi phạm nghĩa vụ chuyển nhượng theo hợp đồng và sẽ hoàn trả cho Bên B toàn bộ số tiền Bên B đã thanh toán để mua cổ phần.

Điều 8. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp các tranh chấp không được giải quyết qua thương lượng và hòa giải thì một trong các Bên có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực và số bản của Hợp đồng

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ không được hủy ngang trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 5 và Điều 7 Hợp đồng này;
2. Hợp đồng này sẽ tự động thanh lý khi hai Bên thực hiện xong các công việc theo quy định tại Hợp đồng này;
3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A và Bên B mỗi Bên giữ hai (02) bản.

BÊN NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG

BÊN CHUYỂN NHƯỢNG

